

Số:01/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản và nợ khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Phạm Ánh Tt; sinh năm: 1981; địa chỉ: Số nhà 317, tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ (nơi làm việc: Trường THCS M, thành phố Đ, tỉnh Đ);

- Ông Trần Minh N; sinh năm 1979; địa chỉ: Số nhà 317, tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ (nơi làm việc: Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đ);

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam (viết tắt: VIETINBANK); địa chỉ: Số 108 T, quận H, thành phố H; *người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần M - chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; *người đại diện theo ủy quyền:* Bà Lò Mai T - chức vụ: Trưởng phòng giao dịch N - Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh Đ (theo Văn bản ủy quyền số 606/UQ-HĐQT-NHCT-PCCTT3 ngày 31/5/2023 và Văn bản số 299/TB-NHCTĐB.TH ngày 09/11/2023);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vợ chồng ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về tài sản, nợ; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và việc chịu lệ phí giải quyết việc dân sự; Sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 09/11/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con: Ông Trần Minh N có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Ngọc M- sinh ngày 09/7/2006; bà Phạm Ánh T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Ngọc H - sinh ngày 03/01/2012 và Trần Danh N - sinh ngày 10/01/2020. Ông Trần Minh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Trần Danh N theo tháng, với mức 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 cho đến khi cháu Trần Danh N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; bà Phạm Ánh T không yêu cầu tính lãi nếu ông Trần Minh N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng; không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng đối với con chung Trần Ngọc M và Trần Ngọc H.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

1.3. Về tài sản và nợ:

1.3.1. Bà Phạm Ánh T được quyền sử dụng, sở hữu những tài sản sau:

- Quyền sở hữu xe ô tô con Toyota, biển kiểm soát 27A-033.66;
- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại số 319, tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; có Giấy chứng nhận số bìa CQ 606749, sổ vào sổ cấp GCN: CH45395 do UBND thành phố Đ cấp ngày 10/7/2020, tên người sử dụng đất là bà Phạm Ánh T và ông Trần Minh N. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại số 317, tổ dân phố 06 (nay là tổ dân phố 10), phường N, thành phố Điện B, tỉnh Đ; có Giấy chứng nhận số AH 412411, sổ vào sổ cấp GCN: H010254/QSD, do UBND thành phố Đ cấp ngày 02/12/2007, tên người sử dụng đất là bà Phạm Ánh T.

Bà Phạm Ánh T có nghĩa vụ đăng ký lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Giàn năng lượng điện mặt trời tại nhà 317, tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

1.3.2. Ông Trần Minh N được quyền sử dụng, sở hữu những tài sản sau:

- Quyền sở hữu xe ô tô con Toyota, biển kiểm soát 27A-012.88;
- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại tổ dân phố 05, phường H, thành phố Đ; có Giấy chứng nhận số DB 522149, sổ vào sổ cấp GCN: CH50953 do UBND thành phố Đ cấp ngày 22/7/2021, tên người sử dụng đất là ông Trần Minh N. Ông Trần Minh N có nghĩa vụ đăng ký lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

1.3.3. Về nợ và tài sản bảo đảm trả nợ:

- Ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T có trách nhiệm trả cho VIETINBANK (thông qua VIETINBANK chi nhánh Điện Biên) tổng số tiền nợ gốc là 920.000.000 (chín trăm hai mươi triệu) đồng và 2.510.958 (hai triệu năm trăm mười nghìn chín trăm năm mươi tám) đồng lãi trong hạn (tính đến ngày 06/11/2023) và toàn bộ lãi phát sinh từ ngày 07/11/2023 cho đến khi trả hết nợ tại các hợp đồng:

+ Hợp đồng cho vay hạn mức số 240/2022/HĐCVHM/NHCT184-PGDNB ngày 12/9/2022 giữa VIETINBANK chi nhánh Điện Biên với ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T (kèm theo Văn bản bảo lãnh ngày 12/9/2022 của bà Phạm Ánh T) với số tiền nợ gốc là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 320.548 (ba trăm hai mươi nghìn năm trăm bốn mươi tám) đồng.

+ Hợp đồng cho vay hạn mức số 216/2023-HĐCVHM/NHCT184-PGDNB ngày 20/9/2023 giữa VIETINBANK chi nhánh Điện Biên với ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T (kèm theo Văn bản bảo lãnh ngày 20/9/2023 của bà Phạm Ánh T) với số tiền nợ gốc là 820.000.000 (tám trăm hai mươi triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.149.410 (hai triệu một trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm mười) đồng.

- Tài sản bảo đảm trả nợ là:

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CX 670556, số vào sổ cấp GCN:CH46193 do UBND thành phố Đ cấp ngày 14/4/2021, tên người sử dụng đất là ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 214/2023-HĐBĐ/NHCT184-PBL ngày 18/9/2023 giữa giữa VIETINBANK chi nhánh Đ với ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T).

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; có Giấy chứng nhận số bìa CX 670557, số vào sổ cấp GCN:CH46194 do UBND thành phố Điện Biên cấp ngày 14/4/2021, tên người sử dụng đất là ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 215/2023-HĐBĐ/NHCT184-PBL ngày 18/9/2023 giữa giữa VIETINBANK chi nhánh Điện Biên với ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T).

Trường hợp ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T không trả được nợ và lãi theo hợp đồng, VIETINBANK (thông qua VIETINBANK chi nhánh Điện Biên) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán tài sản bảo đảm để thu hồi nợ; nếu tài sản bảo đảm trả nợ không đủ để trả nợ, thì ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T vẫn phải có nghĩa vụ trả số nợ còn lại và lãi phát sinh.

- Tài sản đã thế chấp để bảo đảm trả nợ nếu còn sau khi trả nợ và lãi phát sinh, thuộc quyền sử dụng, sở hữu của ông Trần Minh N. Sau khi trả hết nợ ông Trần Minh N được quyền nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đã thế chấp và có trách nhiệm đăng ký lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

1.3.4. Tài sản là quyền sử dụng đất chưa có giấy chứng nhận: Hai thửa đất tại tổ dân phố 09, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ ông Trần Minh N và bà Phạm Ánh T nhận chuyển nhượng ngày 05/12/2010 tại hai "Biên bản chuyển nhượng

quyền sử dụng đất và cây ăn quả", hiện chưa làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất và chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; ông Trần Minh N có trách nhiệm làm các thủ tục chuyển nhượng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; nếu việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất được pháp luật thừa nhận và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thì ông Trần Minh N có quyền sử dụng hai thửa đất này cùng tài sản gắn liền với đất, bà Phạm Ánh T không còn quyền lợi gì đối với hai thửa đất này.

1.3.5. Tài sản tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết: Máy cộng hưởng từ cổ phần tại bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.

1.3.6. Rút yêu cầu Tòa án giải quyết để tự thỏa thuận những tài sản sau: 02 tủ lạnh, 05 máy điều hòa, 02 máy giặt, 03 tivi, 03 giường ngủ, 03 tủ quần áo, 01 tủ kệ, 01 bộ bàn ghế phòng khách, 01 bộ bàn ghế phòng ăn.

1.4. Về lệ phí: Ông Trần Minh N chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000028 ngày 01/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND TPĐ;
- Chi cục THADS TPĐ;
- UBND phường H TP Đ;
- (nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Đ;
- Lưu: VP, HS việc dân sự;

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung